

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-ST

Ngày: 20/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phú, bà Nguyễn Thị Bích Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/HSST ngày 24/1/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 07/3/2025 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn Th, sinh năm 1994, tại Bắc Ninh; ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Vân Xá, phường Cách Bi, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Bùi Văn Ph và bà Ngô Thị Ng; gia đình có hai chị em bị cáo là con thứ hai; có vợ là Mông Thị K, sinh năm 1999(đã ly hôn); có 1 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2024, chuyển tạm giam từ ngày 18/9/2024 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Anh T, sinh năm 1999 tại Hải Dương; ĐKKHKT và chỗ ở : gác 1/48 Nguyễn Thượng Mẫn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn Li và bà Nguyễn Thị Thanh Xu; gia đình có hai chị em bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định số 127/QĐ-CATP ngày 13/02/2015 của Công an thành phố Hải Dương quyết định áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính, hình thức: Cảnh cáo về hành vi “Đánh nhau”; Bản án số 119/2016/HSST ngày 11/8/2016 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Cướp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 11/8/2021, nộp án phí ngày 03/01/2017. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2024, chuyển tạm giam từ ngày 18/9/2024 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng: Chị Bàn Mùi Nhu, anh Nguyễn Minh Die, anh Thân Đình Tr, anh Nguyễn Thanh Tuy (đều vắng mặt).

- Người chứng kiến: Anh Trần Anh T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh T và Bùi Văn Th là bạn bè quen biết nhau từ trước. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 08/9/2024, Th đi đến khu cầu Yên Dũng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy tổng hợp dạng Ke và Kẹo (là Ketamine và MDMA) để sử dụng và bán kiếm lời. Th sử dụng 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng lắp sim số 0868.115.277 liên hệ qua mạng xã hội Telegram đến số điện thoại 0343.505.770 của 01 người tên Tân (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ) rồi mua được Tuyi ma túy Ketamine với số tiền 8.000.000đ và 19 viên MDMA với số tiền 5.700.000đ (300.000đ/1 viên). Th cất giấu số ma túy mua được trong Tuyi đeo màu đen rồi đi về.

Tối ngày 08/9/2024, T sử dụng điện thoại Iphone 12, màu đen lắp sim số 0866.364.346 gọi đến số điện thoại 0914.651.994 của Th, rủ Th đến nhà T ở số nhà 9C ngách 1, ngõ 48 Nguyễn Thượng Mẫn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương chơi và sử dụng ma túy (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất mang tên Nguyễn Anh T), Th đồng ý và rủ Bàn Mùi Nhu (là bạn của Th) cùng đi. Khoảng 04 giờ 16 phút ngày 09/9/2024, khi Th và Nhu đến thì gặp T, Nguyễn Minh Die và 01 người tự khai là Nguyễn Thị Trà My- sinh năm 2003 ở khu 4, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (đều là bạn của T). Cả nhóm ngồi nói chuyện tại phòng ngủ tầng 2 nhà T được một lúc thì Die đi xuống ngủ tại ghế sofa ở tầng 1. Lúc này, Th đưa cho T 02 gói ma túy Ketamine để mời cả nhóm cùng sử dụng. Do T có nhu cầu sử dụng ma túy MDMA nên Th đã bán cho T 03 viên ma túy tổng hợp MDMA với số tiền 1.500.000 đ (500.000đ/1 viên). Khi đó, T lấy 01 chiếc đĩa sứ trắng ở dưới bếp, 01 thẻ nhựa và 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ làm dụng cụ sử dụng ma túy. T đổ một Tuyi ma túy Ketamine ra đĩa, xào lên để cả nhóm sử dụng. Sau đó, T, My, Th mỗi người sử dụng 1/2 viên ma túy “Kẹo” và hít ma túy Ke, Nhu chỉ sử dụng ma túy Ke. Khoảng hơn 09 giờ cùng ngày, Thân Đình Tr (là bạn của anh Th) đến, T rủ Tr sử dụng ma túy, Tr sử dụng 1/2 viên ma túy MDMA và ma túy Ketamine. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh Tuy (là bạn của T) đến nhà T thì Die ngủ dậy và đi về nhà. T rủ Tuy cùng sử dụng ma túy, Tuy đã sử dụng ma túy Ketamine. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi T, Th, Nhu, My, Tr, Tuy đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an phường Bình Hàn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên bàn trong phòng ngủ tầng 2 nhà T gồm: 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục đường kính (20x28) cm, trên đĩa có 0,696 gam Ketamine, 01 thẻ nhựa cứng trắng màu trắng, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polime, mệnh giá 10.000 đồng, trên thẻ nhựa và ống hút còn bám dính chất

ma túy, loại Ketamine (không xác định được khối lượng); 01 Túi nilon màu trắng, kích thước (4x7) cm, bên trong có 1,758 gam Ketamine; 01 Túi nilon màu trắng, kích thước (5x8) cm, bên trong có chứa một viên nén màu nâu, là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,365 gam. Cả nhóm khai nhận số ma túy Ketamine là của Th, 01 viên ma túy MDMA là của Th bán cho T, số ma túy này nếu không bị bắt giữ thì cả nhóm sẽ tiếp tục sử dụng hết.

Thu trên giường trong phòng ngủ tầng 01 nhà T 01 Túi đeo màu đen có chữ DSQUARED2 ICON của Bùi Văn Th, bên trong có: 03 Túi nilon màu trắng, kích thước (4x7)cm, bên trong chứa 4,036 gam Ketamine; 03 Túi nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm, bên trong chứa 2,318 gam Ketamine; 01 Túi nilon màu trắng, kích thước (4x7)cm, bên trong có chứa 10 viên nén hình trụ tròn màu hồng, là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 3,579 gam; 01 Túi nilon màu trắng, kích thước (4x7)cm, bên trong có chứa 06 viên nén hình trụ tròn màu hồng, là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 2,157 gam và 07 vỏ Túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4x7)cm; 01 cân tiểu ly màu đen, số tiền 1.500.000 đ. Th khai mục đích cất giấu ma Tuỳ để bán. Ngoài ra, thu giữ 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu vàng lắp sim số 0976.460.704 của Tuy, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max màu trắng lắp sim số 0965.554.999 của Tr; 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max, gắn sim số 0528.035.501 của Nhu, 01 điện thoại Iphone 12 màu đen lắp sim số 0866.364.346 của T, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max màu trắng lắp sim số 0914.651.994 và 01 điện thoại Iphone X màu trắng lắp sim số 0868.115.277 của Th.

Ngày 10/9/2024, Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hải Dương tiến hành khám xét chỗ ở của Bùi Văn Th ở thôn Vân Xá, phường Cách Bi, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và chỗ ở của Nguyễn Anh T ở số 9 ngách 1/48 Nguyễn Thượng Mẫn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại các phiếu kết quả xét nghiệm chất ma Tuỳ trong cơ thể ngày 09/9/2024 tại Trạm y tế phường Nguyễn Trãi- thành phố Hải Dương thể hiện: Nguyễn Anh T, Bùi Văn Th, Nguyễn Thị Trà My, Thân Đình Tr dương tính với các chất ma Tuỳ, loại MDMA và Ketamine; Bàn Mùi Nhu và Nguyễn Thanh Tuy dương tính chất ma Tuỳ, loại Ketamine; Nguyễn Minh Die không dương tính với chất ma Tuỳ

Tại Kết luận giám định số 400/KL-KTHS ngày 12/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng, trong Túi nilon màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, là ma Tuỳ, loại Ketamine, khối lượng 0,696 gam; Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong Túi nilon màu trắng, niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2, là ma Tuỳ, loại Ketamine, khối lượng 1,758 gam; Mẫu viên nén màu nâu trong Túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3, là ma Tuỳ, loại MDMA, khối lượng mẫu 0,365gam; Mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính trong lòng ống hút cuộn bằng tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng, niêm phong trong phong bì kỳ hiệu M4, là ma Tuỳ, loại Ketamine. Mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Mẫu chất tinh thể màu trắng, bám dính trên mặt đĩa sứ màu trắng hình bầu

dục và trên thẻ nhựa cứng màu trắng, được niêm phong trong hộp bìa, ký hiệu M5, là ma Tuiy, loại Ketamine. Lượng bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Mẫu chất tinh thể màu trắng trong 03 Tuiy nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M6 (thu của Bùi Văn Th), là ma Tuiy, loại Ketamine. Tổng khối lượng 4,036 gam; Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng, trong 03 Tuiy nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M7 (thu của Bùi Văn Th), là ma Tuiy, loại Ketamine. Tổng khối lượng 2,318 gam; Mẫu 10 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trong Tuiy nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M8 (thu của Bùi Văn Th), là ma Tuiy, loại MDMA. Tổng khối lượng 3,579 gam; Mẫu 06 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trong Tuiy nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M9 (thu của Bùi Văn Th), là ma Tuiy, loại MDMA. Tổng khối lượng mẫu 2,157 gam.

Tại kết luận giám định số 216/KL-KTHS ngày 16/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 03 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ là tiền thật.

Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu vàng lắp sim số 0976.460.704 thu giữ của Nguyễn Thanh Tuy, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max màu trắng lắp sim số 0965.554.999 thu giữ của Thân Đình Tr, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max lắp sim số 0528.035.501 thu giữ của Bàn Mùi Nhu không phải vật chứng của vụ án, ngày 15/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương đã trả lại cho Tuy, Tr, Nhu; Đối với số vật chứng: 07 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định (ký hiệu T1, T2, T3, T6, T7, T8, T9), 01 hộp bìa catton ký hiệu T5, 01 bì thư niêm phong- ký hiệu M10, 01 Tuiy màu đen có chữ DSQUARED2 ICON màu trắng thu của Bùi Văn Th, 01 điện thoại Iphone 12 màu đen lắp sim số 0866.364.346 của T, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max màu trắng lắp sim số 0914.651.994 và 01 điện thoại Iphone X lắp sim số 0868.115.277 của Bùi Văn Th hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án thành phố Hải Dương; Đối với 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) niêm phong trong phong bì số 400/KL-KTHS; 03 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ được niêm phong trong bì thư dán kín đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSTPHD, ngày 23/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma Tuiy” theo điểm b khoản 2 Điều 255, điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS; Nguyễn Anh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa bản thân bị cáo T và mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị Thanh Xuân đều trình bày: tài sản nhà đất mang tên Nguyễn Anh T tại Khu 6, phường Bình Hàn là đúng. Tuy nhiên, năm 2023 bà Xuân và chồng ly hôn, bà xác định đó là tài sản riêng của mình, cho nên để tránh tranh chấp tài sản với chồng (là

bổ bị cáo) nên bà Xuân đã chuyển nhượng lại cho bị cáo. Hiện nay trên nhà đất nêu trên ngoài bị cáo còn có mẹ và chị gái bị cáo sinh sống, nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”; Nguyễn Anh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 55, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Bùi Văn Th đề nghị xử phạt từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, bị cáo phải chấp hành từ 15 năm đến 15 năm 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/9/2024.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Anh T đề nghị xử phạt từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/9/2024.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Anh T 50.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước; Phạt bị cáo Bùi Văn Th 20.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 07 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định (ký hiệu T1, T2, T3, T6, T7, T8, T9), 01 hộp bìa catton ký hiệu T5 bên trong gồm 8,072 gam ma túy Ketamine, 5,608 gam ma túy MDMA; 11 vỏ Tui nilong màu trắng; 07 vỏ phòng bì niêm phong; 07 vỏ Tui nilong màu trắng; kích thước khoảng (4x7) cm, 01 đĩa trắng hình bầu dục và 01 thẻ nhựa cứng; 01 cân tiểu ly màu đen, 01 Tui màu đen có chữ DSQUARED2 ICON màu trắng thu của Bùi Văn Th.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 12 màu đen lắp sim số 0866.364.346 của T, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max màu trắng lắp sim số 0914.651.994 và 01 điện thoại Iphone X lắp sim số 0868.115.277 của Bùi Văn Th. Đề nghị Công ty mạng viễn thông Vinaphone thu hồi số thuê bao di động 0914.651.994 và đề nghị Công ty mạng Viettel thu hồi 02 số thuê bao di động 0866.364.346; 0868.115.277 và tịch thu số tiền còn lại trong các thuê bao (nếu có).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) niêm phong trong phong bì số 400/KL-KTHS; 03 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ được niêm phong trong bì thư dán kín đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương.

- Án phí: Căn cứ điều 135, Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định các bị cáo có tội:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 09/9/2024, tại chỗ ở của Nguyễn Anh T ở số nhà 9C, ngách 1, ngõ 48 đường Nguyễn Thượng Mẫn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, Bùi Văn Th đã bán trái phép cho Nguyễn Anh T 03 viên ma túy, loại MDMA với số tiền 1.500.000đ. Ngoài ra, Th đang cất giấu trái phép 6,354 gam Ketamine và 5,736 gam MDMA trong 01 Túi đeo màu đen có chữ DSQUARED2 ICON mục đích để bán kiếm lời.

Tiếp đến, khoảng 04 giờ 16 phút, ngày 09/9/2024, Nguyễn Anh T có hành vi sử dụng chỗ ở của mình tại số nhà 9C, ngách 1, ngõ 48 đường Nguyễn Thượng Mẫn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, chuẩn bị dụng cụ và 03 viên ma túy loại MDMA; Bùi Văn Th chuẩn bị chất ma túy loại Ketamine cùng tổ chức cho Nguyễn Thị Trà My, Bàn Mùi Nhu, Thân Đình Tr, Nguyễn Thanh Tuy sử dụng trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương kết hợp Công an phường Bình Hàn kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo và hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để thực hiện việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì ý thức coi thường pháp luật các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự. Các bị cáo tổ chức cho nhiều người sử dụng trái pháp chất ma túy nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tình tiết định khung quy định tại điểm b “đối với hai người trở lên” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bị cáo Th cất giấu trái phép 6,354 gam Ketamine và 5,736 gam MDMA mục đích để bán kiếm lời. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hai chất ma Tuiy được xác định theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA, Ketamine so với mức tối thiểu của từng chất được quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là: MDMA 20,337%, Ketamine 6,354%; tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng là 26,691% (dưới 100%) nên tổng khối lượng của MDMA, Ketamine thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Th đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma Tuiy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất đồng phạm và vị trí, vai trò của các bị cáo: Trong vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Tuiy, Nguyễn Anh T là người khởi xướng, chuẩn bị nhà ở, ma Tuiy MDMA, và các công cụ phạm tội khác đồng thời trực tiếp sử dụng ma Tuiy, Bùi Văn Th là người chuẩn bị ma Tuiy Ketamine đồng thời trực tiếp sử dụng ma Tuiy nên là người thực hành tích cực.

Trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy, Bùi Văn Th thực hiện hành vi phạm tội độc lập.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T có nhân thân xấu đã bị tòa án xét xử về tội Cướp tài sản và bị xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo”. Các bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo Th xuất trình Kỉ niệm chương vì sự phát triển phụ nữ Việt Nam và Kỉ niệm chương vì sự nghiệp dân số của bà Ngô Thị Ngải (là mẹ đẻ bị cáo). Tuy nhiên các tài liệu trên chỉ là bản phô tô không công chứng chứng thực hợp pháp nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở xem xét, cân nhắc tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành đúng pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: **Tại phiên tòa bản thân bị cáo T và mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị Thanh Xuân đều trình bày: tài sản nhà đất mang tên Nguyễn Anh T tại Khu 6, phường Bình Hàn là đúng. Tuy nhiên, năm 2023 bà Xuân và chồng ly hôn, bà xác định đó là tài sản riêng của mình, cho nên để tránh tranh chấp tài sản với chồng (là bố bị cáo) nên bà Xuân đã chuyển nhượng lại cho bị cáo. Hiện nay trên nhà đất nêu trên ngoài bị cáo còn có mẹ và chị gái bị cáo sinh sống. Xét các bị**

cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng độc lập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 07 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định (ký hiệu T1, T2, T3, T6, T7, T8, T9), 01 hộp bìa catton ký hiệu T5; 11 vỏ Túi nilong màu trắng; 07 vỏ phong bì niêm phong; 07 vỏ Túi nilong màu trắng; kích thước khoảng (4x7) cm, 01 đĩa trắng hình bầu dục và 01 thẻ nhựa cứng; 01 cân tiểu ly màu đen, 01 Túi màu đen có chữ DSQUARED2 ICON màu trắng thu của Bùi Văn Th; bên trong gồm 8,072 gam ma Tuý Ketamine, 5,608 gam ma Tuý MDMA là công cụ phạm tội, vật Nhà nước cấm lưu hành hoặc vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) niêm phong trong phong bì số 400/KL-KTHS; 03 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ là công cụ phương tiện phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Iphone 12 màu đen lắp sim số 0866.364.346 của T, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max màu trắng lắp sim số 0914.651.994 và 01 điện thoại Iphone X lắp sim số 0868.115.277 của Th các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước. Đề nghị nhà mạng (công ty) viễn thông Vinaphone thu hồi số thuê bao di động 0914.651.994 và đề nghị nhà mạng (công ty) Viettel thu hồi 02 số thuê bao di động 0866.364.346; 0868.115.277 và tịch thu số tiền còn lại trong các thuê bao (nếu có).

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với số ma tuý gồm 0,365 gam MDMA và 2,454 gam Ketamine thu giữ trên mặt bàn mà các bị cáo và T, Th, Nhu, My, Tr, Tuy đang sử dụng, nếu không bị phát hiện, bắt giữ thì cả nhóm sẽ sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý đối với Th và T, Nhu, My, Tr, Tuy về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Đối với Nguyễn Minh Die không biết việc Th bán ma tuý cho T, Die không sử dụng, không biết việc T, Th, My, Nhu, Tuy, Tr sử dụng trái phép chất ma tuý; không xác định được tên, tuổi địa chỉ của người khai tên Nguyễn Thị Trà My- sinh năm 2003 ở khu 4, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và người đàn ông đã bán trái phép chất ma tuý cho Th nên không có căn cứ xử lý.

Đối với các bị cáo cùng Nguyễn Thanh Tuy, Thân Đình Tr, Bàn Mùi Nhu có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 55, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Bùi Văn Th.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Anh T.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm hai tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma Tuiy”; bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, và **07 (bảy) năm 09 (chín) tháng** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Tuiy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, bị cáo phải chấp hành **15 (mười lăm) năm 03 (ba) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/9/2024.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T **07 (bảy) năm 09 (chín) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/9/2024.

3. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 07 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định (ký hiệu T1, T2, T3, T6, T7, T8, T9), 01 hộp bìa catton ký hiệu T5; 11 vỏ Tuiy nilong màu trắng; 07 vỏ phòng bì niêm phong; 07 vỏ Tuiy nilong màu trắng; kích thước khoảng (4x7) cm, 01 đĩa trắng hình bầu dục và 01 thẻ nhựa cứng; 01 cân tiểu ly màu đen, 01 Tuiy màu đen có chữ DSQUARED2 ICON màu trắng thu của Bùi Văn Th; 8,072 gam ma Tuiy Ketamine và 5,608 gam ma Tuiy MDMA.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) niêm phong trong phong bì số 400/KL-KTHS; 03 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 12 màu đen lắp sim số 0866.364.346 của bị cáo T, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max màu trắng lắp sim số 0914.651.994 và 01 điện thoại Iphone X lắp sim số 0868.115.277 của bị cáo Th. Đề nghị nhà mạng (công ty) viễn thông Vinaphone thu hồi số thuê bao di động 0914.651.994 và đề nghị nhà mạng (công ty) viễn thông Viettel thu hồi

02 số thuê bao di động 0866.364.346; 0868.115.277 và tịch thu số tiền còn lại trong các thuê bao (nếu có).

(Đặc điểm và tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 10/02/2025.).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Bùi Văn Th, Nguyễn Anh Tuấn mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/3/2025).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Hưng